

Bản án số: 58/2022/HS-ST
Ngày: 13/6/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lệ Thương.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Văn Kiệt.

- Bà Cao Thị Loan.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Phạm Vân Trang - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham
gia phiên tòa:* Bà Triệu Thị Ngân Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ
Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2022/TLST-HS
ngày 22 tháng 4 năm 2022; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
49/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tấn H, sinh ngày 01/10/1991 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú và
chỗ ở hiện nay: Số 201, ấp 1, xã Tr, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp:
Công nhân; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch:
Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc S và bà Đào Thị M; Bị cáo có vợ: Nguyễn
Phạm Anh Th1, sinh năm 1994 và 01 con sinh năm 2019.

- Nhân thân: Ngày 20/6/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử
phúc thẩm, y án sơ thẩm tuyên phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” tại Bản án
số 69/2011/HSPT. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 03/3/2014.

- Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

- Bị bắt tạm giữ ngày: 27/12/2021; Tạm giam ngày: 05/01/2022. Hiện bị
cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Văn Th (Đen), sinh ngày 14/8/2002, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi
cư trú: Số 26/2 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền
Giang; Chỗ ở: Thuê trọ tại ấp 3, xã Tr, thành phố M, tỉnh tiền Giang; Nghề nghiệp:
Không; Trình độ văn vắn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;
Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Văn B và bà Võ Thị Ngọc Ch; Bị cáo chưa có
vợ, con.

- Bị can bị tạm giữ từ ngày 27/12/2021; Tạm giam từ ngày 05/01/2022. Hiện bị
can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (Bị
cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người bị hại:

+ Anh Nguyễn Viết Th2, sinh năm 1974 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp Bình Ph, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.
+ Công ty cổ phần nhựa MK.
Địa chỉ: Lô B, khu Công nghiệp Tr, thành phố M, tỉnh Tiền Giang
Đại diện ủy quyền: Chị Phạm Thị Thanh Tr, sinh năm 1974 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Số 23/4, đường Đ, Phường 7, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
+ Anh Nguyễn Hà Gia B, sinh năm 2001 (Có mặt).
Địa chỉ: Số 420, khu phố 6, Phường 9, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.
+ Chị Phạm Thị Thanh L, sinh năm 1986 (Xin vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp B, xã Nh, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang.
+ Chị Nguyễn Phạm Anh Th, sinh năm 1994 (Có mặt).
Địa chỉ: Số 32/4, khu phố 1, Phường 10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang
+ Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1962 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp 1, xã Tr, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 22/12/2021, Nguyễn Văn Th đến nhà Nguyễn Tấn H tại ấp 1, xã Tr, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Do biết Công ty cổ phần nhựa Mk thuộc lô B, khu Công nghiệp Tr, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang nơi H đang làm để máy tính xách tay trong Phòng sản xuất, buổi tối không người trông nên H rủ Th lấy trộm, được Th đồng ý. Sau đó H đến công ty Mk làm. Đến khoảng 03 giờ ngày 23/12/2021, Th đi bộ đến nhà H nhờ Nguyễn Phạm Anh Th1 là vợ H điều khiển xe mô tô biển số 63B9- 005.85 chở Th đến Công ty cổ phần nhựa Mk rồi Th1 quay về nhà. Th liên gọi điện cho H biết là đã đến Công ty và leo rào vào trong nên H đến dẫn Th đến chân cầu thang đi lên Phòng sản xuất nơi có máy tính để Th lấy trộm, rồi H quay về chỗ làm việc. Th đi lên nhìn thấy cửa Phòng sản xuất không khóa nên đột nhập vào trong trộm 03 máy tính xách tay (01 máy hiệu HP Probook 650G1; 02 máy hiệu Dell Latitude E5520 rồi bỏ 03 máy tính vào giỏ xách có sẵn trên bàn), xong lấy áo khoác đang treo trên ghế của anh Nguyễn Viết Th2, ngụ ấp Bình Ph, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang là nhân viên của Phòng sản xuất, mặc vào đi xuống leo rào ra bên ngoài. Lúc này, H có gọi điện cho Th và được biết Th đã lấy trộm được tài sản nên H điện thoại cho taxi chở Th về nhà H. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, H đi làm về và kêu Th chở đi bán 02 máy tính xách tay hiệu Dell Latitude E5520; Th đem đến cửa hàng của chị Phạm Thị Thanh L, ngụ ấp B, xã Nh, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang nhờ cài Win 01 máy tính nên chị Ly viết biên nhận, sau đó Th đến và bán 02 máy tính cho chị L với giá 3.400.000 đồng, sau khi mua chị L bán lại 02 máy tính trên cho người khác không xác định được họ, tên, địa chỉ. Tiền bán máy tính có được Th đưa hết cho H và được H chia cho 200.000 đồng, số tiền còn lại H trả nợ và tiêu xài cá nhân. Đến ngày 26/12/2021, Th điều khiển xe mô tô biển số 63B9-005.85 chở H đến nhà Nguyễn Hà Gia B, ngụ số 420, khu phố 6, Phường 9, thành phố M, tỉnh Tiền Giang để bán máy tính xách tay hiệu HP Probook 650G1 với giá 3.400.000 đồng, H đưa cho Th 700.000 đồng, số tiền còn lại H tiêu xài, còn 1.000.000 đồng cất giữ tại nhà. Đến 12 giờ ngày 27/12/2021, Th và H bị bắt giữ để điều tra làm rõ.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 máy tính xách tay hiệu HP Probook 650G1 màu xám đen cùng sợi dây sạc dài khoảng 03m, do anh Nguyễn Hà Gia B tự nguyện giao nộp, hiện đã trả cho bị hại;

- 01 biên nhận số 00685 của Trung tâm máy tính MN có chữ ký của Phạm Thị Thanh L (chị L viết khi Th đến nhờ cài lại win của máy tính).

- 01 áo khoác nhãn hiệu Tommy màu xám, hiện đã trao trả cho anh Nguyễn Viết Th2;

- 01 túi xách bằng vải hiệu PP;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng thu giữ của bị cáo H.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xám thu giữ của bị cáo Th.

- 01 xe mô tô biển số 63B9-005.85, số khung 0802BY000270, số máy A08E0002869;

- Tiền Việt Nam 1.000.000 đồng H khai tiền bán máy tính tiêu xài chưa hết;

- 01 USB ghi lại hình ảnh đối tượng trộm tài sản ngày 23/12/2021 tại Công ty cổ phần nhựa Mk.

Riêng 02 máy tính xách tay hiệu Dell Latitude E5520 màu đen chị Phạm Thị Thanh L sau khi mua đã bán cho người khác, do không xác định được họ, tên, địa chỉ nên không thu hồi được; 01 túi xách bằng vải hiệu PP do không xác định được ở đâu nên Cơ quan điều tra không thu hồi được .

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho, các bị cáo Nguyễn Tấn H và Nguyễn Văn Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số: 38/CT-VKSMT ngày 21/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tấn H và Nguyễn Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Bị cáo H được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Th được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho trình bày bản luận tội truy tố các bị cáo Nguyễn Tấn H và Nguyễn Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát nêu lên tình tiết giảm nhẹ, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đối với anh Nguyễn Hà Gia B xác nhận đã nhận số tiền bồi thường 3.400.000 đồng từ gia đình bị cáo Th nên không yêu cầu gì thêm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo H; áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17, Điều 38; điểm i, s khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Th, xử phạt các bị cáo Nguyễn Tấn H từ 12 tháng đến 15 tháng tù; bị cáo Nguyễn Th từ 09 tháng đến 12 tháng tù;

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng của bị cáo H;

+ Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xám của bị can Thành;

+ Sung công quỹ nhà nước 01 bì thư niêm phong có chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Thành Nhân và Võ Thị Xuân Diệu – cán bộ Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tiền Giang bên trong có tiền Việt Nam 1.000.000 đồng.

+ Trả lại cho ông Nguyễn Ngọc S 01 xe mô tô biển số 63B9-005.85, số khung 0802BY000270, số máy A08E0002869;

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Bị hại anh Nguyễn Viết Th2 đã nhận lại áo khoác và không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

+ Chị Phan Thị Thanh Tr đại diện ủy quyền Công ty của Công ty cổ phần nhựa Mk đã nhận lại máy tính xách tay nhãn hiệu HP, màu xám đen cùng sợi dây sạc dài khoảng 03m; Đối với 02 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell và túi xách, không thu hồi được, chị Tr không yêu cầu bồi thường và không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

+ Anh Nguyễn Hà Gia B đã nhận số tiền 3.400.000 đồng từ bà Võ Thị Ngọc Ch nên anh không có yêu cầu và ý kiến gì. Đề nghị ghi nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Mỹ Tho; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Tấn H và Nguyễn Văn Thà khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 03 giờ ngày 23/12/2021, tại Công ty cổ phần nhựa Mk thuộc lô B, khu Công nghiệp Tru, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; Nguyễn Tấn H cùng với Nguyễn Văn Thà thực hiện trộm cắp tài sản là 03 máy tính xách tay của công ty là laptop hiệu HP Probook 650G1 màu xám đen; 02 máy tính xách tay hiệu Dell Latitude E5520 màu đen của công ty nhựa Mekông. Bị cáo Nguyễn Tấn H đã chiếm đoạt tài sản trị giá 9.900.000 đồng; Bị cáo Nguyễn Văn Thà còn trộm 01 áo khoác nhãn hiệu Tommy màu xám của anh Nguyễn Viết Th2, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt trị giá 9.997.500 đồng. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, Nguyễn Tấn H là người rủ rê chỉ nơi để tài sản, Nguyễn Văn Thà là người thực hành.

Xét thấy, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 9.997.500 đồng. Do vậy, có đủ căn cứ để tuyên bố các bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, trực tiếp gây hậu quả về mặt vật chất và tinh thần đối với người bị hại, làm mất an ninh trật tự tại địa

phương, bản thân các bị cáo đều nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện, chứng tỏ các bị cáo xem thường pháp luật. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, không phân công cụ thể vai trò của từng bị cáo nhưng có mối liên hệ chặt chẽ trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần phải xử phạt mỗi bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người tốt. Để quyết định hình phạt đối với từng bị cáo, cần xác định vai trò và nhân thân của các bị cáo khi phạm tội cụ thể:

Bị cáo Nguyễn Tấn H có nhân thân xấu, là người chủ mưu, khởi xướng, rủ rê bị cáo Th thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, chiếm đoạt và sử dụng số tiền lớn (4.900.000 đồng);

Bị cáo Nguyễn Văn Th là người được bị cáo Hữu rủ rê, lôi kéo nhưng tích cực thực hiện hành vi phạm tội và đi bán tài sản trộm được nên bị cáo Th có vai trò tích cực trong đồng phạm.

Do đó, cần buộc các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà mình đã gây ra.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy rằng:

- Đối với bị cáo Nguyễn Tấn H sau khi phạm tội đã khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải nên được Hội đồng xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn Th mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm khai báo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đã tác động gia đình khắc phục hậu quả nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về vật chứng:

- + Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng của bị cáo H;

- + Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xám của bị can Th;

- + Sung công quỹ nhà nước tiền Việt Nam 1.000.000 đồng được niêm phong bì thư có chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Thành Nhân và Võ Thị Xuân Diệu – Cán bộ Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tiền Giang.

- + Trả lại cho ông Nguyễn Ngọc S 01 xe mô tô biển số 63B9-005.85, số khung 0802BY000270, số máy A08E0002869;

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- + Bị hại anh Nguyễn Việt Th2 đã nhận lại áo khoác và không yêu cầu bồi thường;

- + Chị Phan Thị Thanh Tr đại diện ủy quyền Công ty của Công ty cổ phần nhựa Mk nhận lại máy tính xách tay nhãn hiệu HP, màu xám đen cùng sợi dây sạc dài khoảng 03m; Đối với 02 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell và túi xách, không thu hồi được, chị Tr không yêu cầu bồi thường và không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

+ Ghi nhận anh Nguyễn Hà Gia B đã nhận số tiền 3.400.000 đồng từ mẹ của bị cáo Th trong thời gian chuẩn bị xét xử nên anh B không có yêu cầu và ý kiến gì.

[7] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và hướng dẫn tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Xét ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Tấn H và Nguyễn Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn H 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ 27/12/2021.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng thu giữ của bị cáo H;

+ Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xám thu giữ của bị cáo Th;

+ Sung công quỹ nhà nước tiền Việt Nam 1.000.000 đồng được niêm phong bì thư có chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Thành Nhân và Võ Thị Xuân Diệu – cán bộ Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tiền Giang.

+ Trả lại cho ông Nguyễn Ngọc S 01 xe mô tô biển số 63B9-005.85, số khung 0802BY000270, số máy A08E0002869;

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 29/QĐ-VKSMT ngày 21/4/2022 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2022.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Ghi nhận bị hại anh Nguyễn Viết Th2 đã nhận lại áo khoác và không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

+ Ghi nhận Công ty của Công ty cổ phần nhựa Mk nhận lại máy tính xách tay nhãn hiệu HP, màu xám đen cùng sợi dây sạc dài khoảng 03m; Đối với 02 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell và túi xách, không thu hồi được, chị Phan Thị Thanh Tr đại diện ủy quyền không yêu cầu bồi thường và không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

+ Ghi nhận anh Nguyễn Hà Gia B đã nhận số tiền 3.400.000 đồng và không yêu cầu gì.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

- Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hà Gia B, chị Nguyễn Phạm Anh Th1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị Thanh L, ông Nguyễn Ngọc S được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát ND TP. Mỹ Tho;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục THA dân sự TP.Mỹ Tho;
- Các bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

(đã ký)

Phạm Thị Lệ Thương